**TOÁN**

**BÀI 46: KHỐI TRỤ, KHỐI CẦU(TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1**. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận dạng được khối trụ, khối cầu trong các mô hình bộ đồ dùng học tập và vật thật, hình vẽ.

- Liên hệ, nhận biết được các đồ vật gần gũi có dạng khối trụ, khối cầu.

**2. Năng lực và phẩm chất:**

- Thông qua nhận dạng hình, HS phát triển năng lực quan sát, năng lực tư duy, mô hình hóa, đồng thời bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian. Qua thực hành, luyện tập, HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề Toán học và sử dụng công cụ, phương tiện, đồ dùng Toán học.

- Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề, sáng tạo.

-Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: + Mô hình khối trụ, khối cầu bằng bìa hoặc nhựa, các vật có dạng khối trụ, khối cầu như: hộp sữa, cái cốc, ống nước, quả bóng, ống chè, hộp bánh sắt, quả địa cầu …

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động. (5 - 7’)**- Hát “**Quả bóng xinh xinh**”. GV nhận xét.- GV mời các tổ trưởng báo cáo phần chuẩn bị đồ dùng của tổ.- Yêu cầu HS TLN4 phân loại và giới thiệu các đồ vật mang theo. - Mời các nhóm báo cáo- GV nhận xét, khen ngợi.- GV giới thiệu bài - HS nhắc tên bài theo dãy.**2. HĐ Khám phá (12 - 15’)**- TLN2 nêu đặc điểm của 2 nhóm đồ vật.***2.1. Khối trụ***- Yêu cầu HS nêu đặc điểm của nhóm đồ vật (GV chọn) ? - GV mời HS lên giới thiệu đặc điểm của nhóm đồ vật để lớp quan sát- GV nhận xét.- GV lấy mẫu (hộp sữa bột), GT: hộp sữa có dạng khối trụ. - HS giới thiệu các khối trụ khác trong nhóm đồ vật đã sưu tập.- GV hỏi tương tự với các khối trên màn hình.- Yêu cầu xếp chồng hai khối trụ lên nhau, báo cáo kết quả.- Vì sao hai khối trụ có thể xếp chồng lên nhau được?- Để đứng thì khối trụ không lăn. Để ngang thì khối trụ lăn được.- Vì sao khi để khối trụ nằm ngang thì khối trụ lăn được?- Chính vì đặc điểm đó mà khi vận chuyển các khúc gỗ to có dạng khối trụ, người ta thường để tấm gỗ nằm ngang dùng lực tác động để khúc gỗ có thể lăn được dễ dàng trong việc vận chuyển.- Nêu đặc điểm của khối trụ?- GV cho HS xem hình vẽ của khối trụ. Phần khối trụ nhìn thấy được vẽ bằng nét liền, phần khối trụ không nhìn thấy không được vẽ, hoặc vẽ bằng nét đứt đoạn. ***2.2. Khối cầu***- Yêu cầu học sinh quan sát và báo cáo kết quả thảo luận với nhóm đồ vật còn lại.- Vì sao quả bóng có thể lăn về mọi phía?- GV nhận xét.- Cô nói quả bóng có dạng khối cầu. - HS giới thiệu các khối cầu khác trong nhóm đồ vật đã sưu tập.- GV cho HS quan sát các khối trên màn hình và hỏi đây là khối gì?- Vậy khối cầu có đặc điểm gì?- GV nhận xét.- GV cho HS xem hình ảnh? Đây là hình ảnh gì?- Trái đất có dạng khối gì nào?- Trái đất có dạng khối cầu và quay xung quanh mình nó. Cứ một vòng quay xung quanh mình nó ứng với một ngày, một đêm. Phần nào được ánh sáng mặt trời chiếu vào đó là ngày, phần nào không được ánh sáng chiếu vào đó là đêm.- GV giới thiệu quả địa cầu chính là hình thu nhỏ của trái đất. Quả địa cầu có dạng khối cầu nên phải gắn quả địa cầu vào trục có giá đỡ để cố định quả địa cầu giúp chúng ta quay xung quanh các mặt, thuận tiện quan sát. - Chúng ta đã khám phá 2 khối nào?- Vậy bạn nào cho cô biết khối trụ và khối cầu có gì giống nhau?- Khác nhau?- GV nhận xét. - Hãy ghi nhớ và vận dụng được kiến thức về khối trụ, khối cầu trong bài học hôm nay để làm các bài tập trong phần luyện tập.**3. HĐ luyện tập (15’)****Bài 1/34:**- Cả lớp đọc thầm yêu cầu bài. - Mời HS đọc to yêu cầu.- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân- Tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”- GV phổ biến luật chơi- HS tham gia chơi- Vậy còn 2 hình khối nữa trong bài. Bạn nào cho cô biết đó là hình khối nào?+ Đó là hình nón và hình elip. 2 dạng hình đó chúng ta sẽ được học ở các lớp trên.- GV nhận xét. **Bài 2/34:****a. Mỗi vật sau có dạng khối gì**- Cả lớp đọc thầm yêu cầu bài. - Mời HS đọc to yêu cầu.- Yêu cầu HS TLN2- GV cùng HS đánh giá, nhận xét bài HS.**b. Hãy nêu tên một số đồ vật có dạng khối trụ hoặc khối cầu mà em biết.**- GV mời HS đọc nhiệm vụ.- Yêu cầu HS nêu miệng- GV cùng HS nhận xét. GV khen ngợi.**Bài 3/35**- GV gọi HS đọc yêu cầu.- GV giới thiệu bức tranh- Yêu cầu HS TLN2 - GV nhận xét, khen ngợi HS.**4. Củng cố, dặn dò(2-3’):**- Hôm nay em học bài gì? - Về nhà tìm thêm khối trụ khối cầu có trong nhà em nhé.- Nhận xét giờ học.  | - HS hát theo nhạc- HS báo cáo- HS thực hiện- HS báo cáo- HS lắng nghe- HS nhắc tên bài- Có mặt trên và mặt dưới là hai hình tròn bằng nhau.- Có đường bao cong xung quanh.- Có thể lăn được.- HS thực hiện- 2 - 3 HS nhắc lại- Khối trụ- Vì khối trụ có hai mặt phẳng nên có thể xếp chồng được lên nhau.- Vì khối trụ có đường bao cong xung quanh.+ Khối trụ có hai mặt phẳng trên và dưới là hai hình tròn bằng nhau.+ Khối trụ có đường cong bao quanh.+ Khối trụ có thể lăn được, trượt được.- HS lắng nghe- HS báo cáo- Các khối hình tròn xoay- Có các đường bao cong xung quanh.- Có các đường bao cong xung quanh.- 2 - 3 HS nhắc lại- HSTL- Khối cầu là một khối hình tròn xoay, có các đường cong bao quanh, có thể lăn được về mọi phía.- Trái đất- Khối cầu- HS lắng nghe- HSTL- Khối trụ và khối cầu- Khối trụ và khối cầu đều có thể đường cong bao quanh và có thể lăn được.- Khối trụ xếp chồng lên nhau được.- Khối trụ lăn được về hai phía., còn khối cầu lăn được về mọi phía.- 1 -2 HS đọc.- HS làm bài- HS lắng ngheĐáp án:Hình B: Khối cầuHình D: Khối trụ.**Đáp án:***Khối trụ: Hộp chè, ống nhựa, ống tre.**Khối cầu: quả địa cầu, quả bóng.*- HS nhận xét, bổ sung.- HS đọc- HS nêu- 2 -3 HS đọc yêu cầu bài tập.- HS quan sát.- Nhóm chia sẻ\* Có 6 khối trụ: đầu, 2 cẳng tay, 2 cẳng chân, lon nước ngọt.\* Có 6 khối cầu: 2 đầu râu, 2 cầu vai, thân của Rô- bốt và tàu lặn.- HS lắng nghe.- HS trả lời.- HS lắng nghe. |

**Điều chỉnh sau tiết dạy:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………